

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách xã hội

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh V- Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội-Phòng giao dịch Đ.

Địa chỉ: Quốc Lộ 20, khu phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Nguyễn Văn Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao con chung là Nguyễn Ngọc Khánh H1, sinh ngày 26/10/2008 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

Tạm thời anh Q không cấp dưỡng nuôi con do chị Nhiên không có yêu cầu.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Nguyễn Văn Q có nợ Ngân hàng chính sách xã hội số tiền 12.000.000đ. Hiện nay chị H và anh Q đã trả hết số nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh. Ngân hàng chính sách xã hội không có yêu cầu khởi kiện chị Nguyễn Thị Kim H và anh Nguyễn Văn Q nên Tòa án không xem xét giải quyết về nợ chung.

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Chị H tự nguyện chịu. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số 0005001 ngày 23/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được trừ vào số tiền án phí chị H phải chịu. Hoàn trả cho chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Xuân Hòa